

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”**  
*(Trữ lượng tính đến ngày 16 tháng 4 năm 2021)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn; Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;*

*Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019;*

*Căn cứ Giấy phép số 21/GP-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cho phép Công ty cổ phần Xây dựng thương mại tổng hợp Nghi Sơn được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn;*

*Xét Đơn đề ngày 02/6/2021 của Công ty cổ phần Xây dựng thương mại tổng hợp Nghi Sơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 632/TTr-STNMT ngày 29/7/2021 (kèm theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 18/6/2021 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị).*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”, với các nội dung chính sau:

1. Vị trí, diện tích:

Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 4,7 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 5 có tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiếu  $3^0$ , được xác định tại Phụ lục số 01 kèm theo.

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đã tính trong báo cáo:

- Trữ lượng địa chất cấp 122:  $1.735.278 \text{ m}^3$ ;
- Trữ lượng được phép đưa vào thiết kế khai thác:  $1.735.278 \text{ m}^3$ .

3. Khoáng sản đi kèm: Không

4. Mức sâu và các khối trữ lượng phê duyệt: Như Phụ lục số 02 kèm theo.

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

**Điều 3.** Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ TN và MT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công ty cổ phần Xây dựng thương mại tổng hợp Nghi Sơn;
- TT Thông tin Lưu trữ địa chất;
- Lưu: VT, CN (T808).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA****TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG  
KHOÁNG SẢN ĐÁ VÔI LÀM VLXD THỔNG THƯỜNG  
TẠI XÃ TÂN TRƯỜNG, THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số /QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000	
	Kinh tuyến trục 105 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup>	
	X (m)	Y (m)
1	2144 364.95	569 337.21
2	2144 275.68	569 302.74
3	2144 168.39	569 351.95
4	2144 216.97	569 592.39
5	2144 378.42	569 570.33
<b>Diện tích thăm dò S = 4,7 ha</b>		

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA****THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN ĐÁ VÔI  
LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG  
TẠI XÃ TÂN TRƯỜNG, THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số /QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

<b>STT</b>	<b>Khối trữ lượng</b>	<b>Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)</b>	<b>Trữ lượng (m<sup>3</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	KI-122	+ 28,0	86.427	
2	KII-122	+ 28,0	956.533	
3	KIII-122	+ 28,0	692.318	
<b>Tổng trữ lượng cấp 122</b>			<b>1.735.278</b>	